

Số: 45

Ngày 14/11/2022

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

- Mức vốn ngân sách trung ương được giao từ nguồn chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội là hơn 147 nghìn tỷ đồng.
- Đài Tiếng nói Việt Nam là cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện.
- Quy định về quản lý, bảo đảm an ninh, trật tự tại cửa khẩu hàng không.
- 06 bước quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước.

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư công cho phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải đường thủy nội địa.
- Đưa bệnh Đậu mùa khỉ vào danh mục bệnh truyền nhiễm nhóm B.
- Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Bộ, ngành, địa phương đến năm 2030.
- Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong kinh doanh xăng dầu.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Định nghĩa xuất bản theo pháp luật quy định là gì?
- Xin hỏi, xuất bản phẩm là gì?
- Thể nào là một tác phẩm đã công bố?
- Dịch vụ phát thanh, truyền hình cung cấp gì?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. MỨC VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG ĐƯỢC GIAO TỪ NGUỒN CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI LÀ HƠN 147 NGHÌN TỶ ĐỒNG.

Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 04/11/2022 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2022, Chính phủ thống nhất đánh giá: Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng kinh tế phục hồi tích cực, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm trong điều kiện gặp nhiều khó khăn; Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 10 tháng tăng 2,89%; thu ngân sách nhà nước 10 tháng ước đạt 103,7% dự toán, tăng 16,2% so với cùng kỳ năm 2021; chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) 10 tháng tăng 9% so với cùng kỳ; nông nghiệp phát triển ổn định; an ninh lương thực được bảo đảm, kim ngạch xuất khẩu nông sản đạt khoảng 45 tỷ USD, xuất khẩu gạo đạt trên 6 triệu tấn...

Công tác phòng, chống dịch COVID-19, chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng; các lĩnh vực văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao được tiếp tục diễn ra sôi động, phát huy, bảo tồn giá trị văn hóa của dân tộc; các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng; công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh, góp phần củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân; Quốc phòng, an ninh được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; hoạt động đối ngoại được thực hiện hiệu quả,

Việt Nam đã trúng cử vào Hội đồng nhân quyền Liên Hợp quốc nhiệm kỳ 2023 - 2025, tiếp tục khẳng định vai trò, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế...

Thời gian tới, Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp tục phối hợp chặt chẽ, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực; theo dõi sát tình hình, phản ứng chính sách kịp thời, chính xác, không chuyển trạng thái đột ngột; tận dụng tốt thời cơ, càng khó khăn, phức tạp, càng có nhiều thách thức thì càng phải bình tĩnh, tự tin, sáng suốt đề tranh thủ các yếu tố thuận lợi, hóa giải các khó khăn, thách thức, phát huy đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, kiên trì mục tiêu ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.

Về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (Chương trình), Thủ tướng Chính phủ đã giao danh mục và mức vốn ngân sách trung ương từ nguồn Chương trình cho 94 nhiệm vụ, dự án với tổng số vốn là 147,138 nghìn tỷ đồng và đã giao bổ sung dự toán năm 2022 cho các dự án với số vốn khoảng 38 nghìn tỷ đồng.

Về giải ngân vốn đầu tư công, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tập trung giải ngân cao nhất kế hoạch vốn

ngân sách trung ương năm 2022 được giao; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 theo yêu cầu; trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, rà soát ưu tiên bố trí đủ vốn cho các dự án hoàn thành, chuyển tiếp; sắp xếp thứ tự ưu tiên khởi công mới các dự án trong năm 2023.

Về triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương là cơ quan chủ quản chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện báo cáo kết quả tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng dẫn của các cơ quan chủ chương trình mục tiêu quốc gia, gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan chủ chương trình mục tiêu quốc gia trước ngày 25 hàng tháng; chủ động xử lý và đề xuất phương án xử lý các kiến nghị của địa phương tại Phụ lục II kèm theo Báo cáo số 7762/BC-BKHĐT ngày 28/10/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả xử lý trước ngày 15 tháng 11 năm 2022.

2. ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM LÀ CƠ QUAN TRUYỀN THÔNG CHỦ LỰC ĐA PHƯƠNG TIỆN

Đây là nội dung đáng chú ý được Chính phủ thông qua tại Nghị định 92/2022/NĐ-CP về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Tiếng nói Việt Nam ngày 03/11/2022.

Cụ thể, Đài Tiếng nói Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ, là đài phát thanh quốc gia, cơ quan truyền thông

chủ lực đa phương tiện thực hiện chức năng thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; góp phần giáo dục, nâng cao dân trí, phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân bằng các chương trình phát thanh và các loại hình báo chí, truyền thông đa phương tiện khác.

Đài Tiếng nói Việt Nam gồm 27 đơn vị trực thuộc, trong đó có 05 giúp việc Tổng Giám đốc; 18 đơn vị thực hiện chức năng sản xuất nội dung, chương trình; 01 đơn vị thực hiện chức năng truyền dẫn, phát sóng và 02 đơn vị sự nghiệp công lập. Đài Tiếng nói Việt Nam có Tổng Giám đốc và không quá 04 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đài Tiếng nói Việt Nam; các Phó Tổng Giám đốc giúp việc Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực được phân công.

Đài Tiếng nói Việt Nam thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau: Quyết định và chịu trách nhiệm về nội dung, chương trình, thời lượng phát sóng hàng ngày trên các kênh chương trình của Đài Tiếng nói Việt Nam, phạm vi phủ sóng, phạm vi tác động thông tin đối nội và đối ngoại; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trực thuộc Đài Tiếng nói Việt Nam thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, nhiệm vụ, phương hướng hoạt

động theo quy định của pháp luật; tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống báo chí Việt Nam; tổ chức sản xuất, truyền dẫn, phát sóng, phát hành, lưu trữ các chương trình phát thanh, truyền hình, báo điện tử, báo in theo quy định của pháp luật; quản lý trực tiếp hệ thống kỹ thuật chuyên dùng của Đài Tiếng nói Việt Nam để sản xuất nội dung; truyền dẫn tín hiệu trên hạ tầng viễn thông, internet băng thông rộng; phát sóng trên phương thức phát thanh mặt đất và vệ tinh; cung cấp trên nền tảng số của Đài Tiếng nói Việt Nam và nền tảng số khác các chương trình, kênh chương trình trong nước và ra nước ngoài theo quy định của pháp luật...

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 10/11/2022.

3. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ TẠI CỬA KHẨU HÀNG KHÔNG

Ngày 07/11/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 93/2022/NĐ-CP về quản lý, bảo đảm an ninh, trật tự tại cửa khẩu hàng không.

Theo đó, hành khách nhập cảnh, hành khách khi xuống tàu bay thực hiện lần lượt theo trình tự thủ tục kiểm dịch y tế, kiểm dịch động vật, thực vật mang theo (nếu có), thủ tục kiểm soát nhập cảnh, thủ tục hải quan; hành khách xuất cảnh, hành khách thực hiện lần lượt theo trình tự thủ tục hàng không, thủ tục kiểm soát xuất cảnh, thủ tục hải quan và soi chiếu an ninh hàng không; hành khách quá cảnh, hành khách khi xuống tàu bay thực hiện lần lượt theo trình tự thủ tục kiểm dịch, kiểm

tra soi chiếu an ninh hàng không. Đặc biệt, trong thời điểm xảy ra dịch bệnh, dòng lưu chuyển hành khách có thể được điều chỉnh theo các quy định phòng, chống bệnh truyền nhiễm của Bộ Y tế.

Hàng hóa nhập khẩu, hành lý của hành khách nhập cảnh không đi cùng hành khách khi xuống tàu bay, thực hiện lần lượt theo trình tự thủ tục kiểm dịch (y tế, động vật, thực vật), thủ tục hải quan; hàng hóa xuất khẩu, hành lý của hành khách xuất cảnh không đi cùng hành khách, thực hiện lần lượt theo trình tự thủ tục kiểm dịch (y tế, động vật, thực vật), thủ tục hải quan và soi chiếu an ninh hàng không.

Các cơ quan được giao xử lý vụ việc vi phạm pháp luật tại cửa khẩu đường hàng không có trách nhiệm thông báo việc xử lý vụ việc cho Công an cửa khẩu và các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp liên quan để phối hợp xử lý vụ việc và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Trường hợp việc xử lý vụ việc thuộc danh mục bí mật nhà nước, việc trao đổi thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước. Bộ Công an có trách nhiệm chỉ đạo Công an cửa khẩu chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan bảo đảm an ninh, trật tự tại khu vực cửa khẩu đường hàng không; thực hiện kiểm soát xuất nhập cảnh.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/12/2022..

4. 06 BƯỚC QUY TRÌNH BIÊN SOẠN CHỈ TIÊU TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC

Quy trình biên soạn chỉ tiêu GDP, GRDP gồm 6 bước: thu thập thông tin đầu vào phục vụ biên soạn; tính các chỉ tiêu phục vụ biên soạn; biên soạn số liệu; rà soát, đánh giá lại GDP, GRDP; công bố, phổ biến số liệu và lưu trữ số liệu GDP, GRDP. Nội dung của mỗi chỉ tiêu thống kê gồm có: khái niệm, phương pháp tính, phân tổ chủ yếu, kỳ công bố, nguồn số liệu của chỉ tiêu thống kê và cơ quan chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp.

Đây là một trong những nội dung đáng chú ý được Chính phủ quy định tại Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07/11/2022 quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước (GDP), chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (GRDP).

Theo đó, các chỉ tiêu biên soạn chủ yếu gồm: Quy mô, cơ cấu và tốc độ tăng GDP, GRDP. Đối với kỳ quý, 6 tháng, 9 tháng, năm, số liệu GDP được biên soạn theo phương pháp sản xuất, phương pháp sử dụng; đối với kỳ 5 năm được biên soạn theo phương pháp thu nhập. Số liệu GRDP biên soạn theo phương pháp sản xuất đối với kỳ quý, 6 tháng, 9 tháng, năm.

Định kỳ hằng năm, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) thực hiện rà soát GDP, GRDP; định kỳ 5 năm, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) chủ trì, phối hợp với bộ, ngành và địa phương rà soát quy mô GDP, GRDP; báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội xem xét, quyết

định về việc đánh giá lại quy mô GDP, GRDP.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2023.

5. ƯU TIÊN BỐ TRÍ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG CHO PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG VẬN TẢI ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

Ngày 09/11/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 21/2022/QĐ-TTg về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa.

Theo đó, cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa gồm: Được tiếp cận nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa nhằm kết nối thuận lợi, hiệu quả đến các phương thức vận tải khác, đặc biệt là với hệ thống cảng biển; ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa để cải tạo, nâng cấp luồng đường thủy nội địa trên các tuyến vận tải chính theo Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; bố trí vốn sự nghiệp kinh tế cho công tác bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và khả năng huy động các nguồn lực, đảm bảo đáp ứng yêu cầu năm sau cao hơn năm trước, với mục tiêu đến năm 2030; ưu tiên bố trí kinh phí chi đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ

hoạt động lĩnh vực đường thủy nội địa;

Bộ Giao thông Vận tải ưu tiên bố trí vốn đầu tư công cho phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải đường thủy nội địa theo kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát và quy hoạch các bến khách ngang sông tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn để đảm bảo việc đầu tư mới các bến khách phù hợp với quy định; ưu tiên bố trí đất xây dựng cảng thủy nội địa

khai thác hàng công-ten-nơ ở phía Bắc và khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Bộ Thông tin và Truyền thông tăng cường công tác thông tin truyền thông để khuyến khích đầu tư kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, đóng mới phương tiện thủy nội địa, trang bị thiết bị xếp, dỡ hàng hóa, góp phần thúc đẩy vận tải đường thủy nội địa phát triển.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 25/12/2022.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

6. ĐƯA BỆNH ĐẬU MÙA KHÍ VÀO DANH MỤC BỆNH TRUYỀN NHIỄM NHÓM B

Ngày 09/11/2022, Bộ Y tế ban hành Quyết định 3044/QĐ-BYT về việc bổ sung bệnh Đậu mùa khí vào danh mục các bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

Theo đó, bổ sung bệnh Đậu mùa khí vào danh mục các bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo quy định tại Điểm b, Khoản 1 và Khoản 2 của Điều 3, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

Các hoạt động phòng, chống bệnh Đậu mùa khí được thực hiện theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 09/11/2022.

7. XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG ĐẾN NĂM 2030

Ngày 10/11/2022, Bộ Nội vụ ban hành Quyết định 876/QĐ-BNV về việc phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” giai đoạn 2022 - 2030.

Theo đó, mục tiêu cụ thể của Đề án như sau: Đánh giá khách quan, toàn diện, công bằng kết quả cải cách hành chính hàng năm của các bộ, các tỉnh; Đánh giá định lượng, kết hợp với định tính; đánh giá kết quả cải cách hành chính với tác động của cải cách hành chính; kết hợp đánh giá bên trong của các cơ quan hành chính nhà nước và đánh giá bên ngoài của người dân, tổ chức đối với kết quả cải cách hành chính hàng năm của các Bộ, các tỉnh; so sánh,

xếp hạng kết quả cải cách hành chính hàng năm của các Bộ, các tỉnh.

Bộ Nội vụ yêu cầu Chỉ số cải cách hành chính bám sát nội dung Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 ban hành tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ. Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp bộ, cấp tỉnh theo đặc điểm, tính chất quản lý nhà nước của các bộ, các tỉnh. Phương pháp đánh giá khoa học, phù hợp với thực tiễn và yêu cầu phát triển của khoa học công nghệ. Việc xác định chỉ số cải cách hành chính phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của các bộ, các tỉnh và đánh giá thực chất, khách quan, công bằng kết quả cải cách hành chính hàng năm của các bộ, các tỉnh. Tăng cường sự tham gia đánh giá của cá nhân, tổ chức đối với quá trình triển khai cải cách hành chính của các bộ, các tỉnh.

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC cấp bộ được cấu trúc thành 7 lĩnh vực 3 đánh giá, 38 tiêu chí và 97 tiêu chí thành phần. Thang điểm đánh giá của Chỉ số cải cách hành chính là 100, điểm đánh giá qua điều tra xã hội học là 31,50/100. Chỉ số cải cách hành chính được xác định bằng tỉ lệ phần trăm (%) giữa tổng điểm đạt được và tổng điểm tối đa.

Bên cạnh đó, công tác theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm đối với 19 Bộ, cơ quan ngang bộ. Trong đó, 02 cơ quan đặc thù là Ủy ban Dân tộc và Thanh tra Chính phủ có thực hiện đánh giá nhưng không xếp hạng

chung với 17 Bộ, cơ quan ngang bộ còn lại; 63 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 10/11/2022.

8. TĂNG CƯỜNG KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM TRONG KINH DOANH XĂNG DẦU

Ngày 04/11/2022, Bộ Công Thương đã ban hành Chỉ thị 09/CT-BCT về việc tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong kinh doanh xăng dầu.

Để thực hiện nghiêm túc nội dung Công điện 1039/CD-TTg về việc quản lý, điều hành mặt hàng xăng dầu, Bộ Công Thương chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương tổ chức triển khai các công việc sau:

Trước hết, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi găm hàng, tạo khan hiếm nguồn cung xăng dầu; hành vi bán xăng dầu qua các cột bơm mini, trụ bơm lắc tay, qua thùng, can chai và các dụng cụ chứa đựng khác trừ thương nhân là hộ kinh doanh, trạm cấp phát xăng dầu thuộc lực lượng vũ trang (quốc phòng, công an) thuộc địa bàn miền núi, vùng cao theo quy định của pháp luật.

Đáng chú ý, riêng đối với trường hợp cửa hàng bán lẻ xăng dầu tạm ngưng hoạt động, tiến hành chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra làm rõ nguyên nhân, lý do tạm ngưng, kiên quyết xử lý nghiêm khắc theo quy định; kiến nghị thu hồi giấy phép nếu vi phạm dù là bất kể thương nhân ở loại hình nào.

Bên cạnh đó, Thủ trưởng cơ quan Quản lý thị trường chịu trách nhiệm toàn diện trong việc chỉ đạo, tổ chức công tác giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm trong kinh doanh xăng dầu. Thực hiện xử lý nghiêm các cán bộ,

công chức buông lỏng quản lý, bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nhằm kịp thời giải quyết, khắc phục những bất cập, vướng mắc, khó khăn phát sinh từ thực tiễn tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng trong thời gian vừa qua; Bộ Nội vụ đã xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng.

Cụ thể, dự thảo quy định biên chế cán bộ tổ chức Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở phường do Ủy ban nhân dân quận, thị xã quản lý, sử dụng. Cán bộ thuộc tổ chức Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở phường có các chức vụ sau đây: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Chủ tịch Hội Nông dân. Người đứng đầu các tổ chức này khi thôi đảm nhiệm chức vụ (không trong thời hạn xử lý kỷ luật) thì được xem xét, tiếp nhận vào làm công chức phường, công chức từ cấp quận trở lên nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh, vị trí công chức đó theo quy định. Đối với người hoạt động không chuyên trách thì căn cứ quỹ phụ cấp, đặc điểm tình hình, yêu cầu của thực tiễn và ngân sách thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở phường và ở tổ dân phố.

Bên cạnh đó, số lượng biên chế công chức phường của 03 thành phố được xác định theo quy mô dân số của phường. Phường có từ 30 nghìn dân trở xuống được tính 15 biên chế công chức; từ trên 30-50 nghìn dân được tính 17 biên chế công chức; từ trên 50-70 nghìn dân được tính 18 biên chế công chức; từ trên 70-90 nghìn dân được tính 18 biên chế công chức; từ trên 90-110 nghìn dân được tính 19 biên chế công chức; có trên 110 nghìn dân được tính 20

biên chế công chức. Đối với số lượng biên chế công chức làm việc tại Ủy ban nhân dân phường thuộc thị xã được xác định như sau: phường có từ 10 nghìn dân trở xuống được tính 15 biên chế công chức; từ trên 10-17 nghìn dân được tính 16 biên chế công chức; từ trên 24-31 nghìn dân được tính 18 biên chế công chức; từ trên 31-38 nghìn

dân được tính 19 biên chế công chức; phường có trên 38 nghìn dân được tính 20 biên chế công chức.

Hiện dự thảo đang được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và của Bộ Nội vụ để lấy ý kiến góp ý hoàn thiện trước khi trình Chính phủ xem xét và quyết định.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Định nghĩa xuất bản theo pháp luật quy định là gì?

Trả lời: Theo điểm 1.1, mục 1, phần I, Phụ lục, Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT quy định xuất bản là việc tổ chức, khai thác bản thảo, biên tập thành bản mẫu để in và phát hành hoặc để phát hành trực tiếp qua các phương tiện điện tử.

2. Hỏi: Xin hỏi, xuất bản phẩm là gì?

Trả lời: Theo điểm 1.4, mục 1, phần I, Phụ lục, Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT quy định xuất bản phẩm là tác phẩm, tài liệu về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ, văn học, nghệ thuật thông qua nhà xuất bản hoặc cơ quan, tổ chức được cấp giấy phép xuất bản bằng các ngôn ngữ khác nhau, bằng hình ảnh, âm thanh và được thể hiện dưới các hình thức sau đây: sách in; sách chữ nổi; tranh, ảnh, bản đồ, áp-phích, tờ rời, tờ gấp; các loại lịch; bản ghi âm, ghi hình có nội dung thay sách hoặc minh họa cho sách.

3. Hỏi: Thế nào là một tác phẩm đã công bố?

Trả lời: Theo điểm 1.4, mục 1, phần I, Phụ lục, Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT quy định tác phẩm, bản ghi âm, ghi hình đã công bố là tác phẩm, bản ghi âm, ghi hình đã được phát hành với sự đồng ý của chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan để phổ biến đến công chúng với một số lượng bản sao hợp lý.

4. Hỏi: Dịch vụ phát thanh, truyền hình cung cấp gì?

Trả lời: Theo điểm a, khoản 1, Điều 1, Nghị định số 71/2022/NĐ-CP ngày 01/10/2022 quy định dịch vụ phát thanh, truyền hình là dịch vụ cung cấp nguyên vẹn các kênh chương trình trong nước, kênh chương trình nước ngoài và các nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu, các nội dung của dịch vụ giá trị gia tăng trên hạ tầng kỹ thuật truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình đến người sử dụng./.